TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM

Số: 861 /KH-CĐHHVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Đề án "Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến công nhân, viên chức, lao động trong tình hình mới"

Thực hiện Quyết định số 516/QĐ-TLĐ ngày 14/10/2026 của Ban Thường vụ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc Ban hành Đề án "Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến công nhân, viên chức, lao động trong tình hình mới" *(Sau đây gọi là Đề án)*, Ban Thường vụ Công đoàn Tổng công ty ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án với các nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Vị trí, vai trò

Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật (TTPBGDPL) cho sỹ quan, thuyền viên, người lao động (NLĐ) là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục và lâu dài của cả hệ thống chính trị, trong đó vai trò của các cấp Công đoàn Tổng công ty là nòng cốt, trực tiếp, đặt dưới sự lãnh đạo, định hướng của cấp uỷ Đảng; doanh nghiệp phối hợp và tạo điều kiện trong công tác TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ.

2. Phương châm hành động

Quán triệt phương châm "Giáo dục chính trị, tư tưởng là cơ sở; giáo dục pháp luật, văn hóa ứng xử và tác phong công nghiệp là cơ bản". Việc TTPBGDPL phải luôn đi đôi với bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp và khát vọng phát triển đất nước để xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, xây dựng nguồn nhân lực phục vụ phát triển đất nước và Công đoàn Việt Nam lớn mạnh trước yêu cầu mới.

3. Nội dung tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật

Phải gắn chặt với quyền lợi, nghĩa vụ thực tế và nhu cầu thiết thực của NLĐ tại nơi làm việc, các vấn đề đời sống hằng ngày của ĐV, NLĐ; ưu tiên những nhóm công nhân có điều kiện tiếp cận pháp luật hạn chế (thuyền viên đi biển dài ngày), lao động trẻ, lao động khu vực phi chính thức, lao động là người nước ngoài, lao động tại các doanh nghiệp nhỏ và các doanh nghiệp có nguy cơ về mất an toàn lao động.

4. Phương thức thực hiện

Đổi mới mạnh mẽ phương thức TTPBGDPL theo hướng lấy ĐV, NLĐ làm trung tâm, tương tác hai chiều, giải đáp, tư vấn và hỗ trợ. Phát huy vai trò chủ động, tự học tập, tự tìm hiểu, tự giáo dục của ĐV, NLĐ. Hiệu quả TTPBGDPL phải được đo bằng mức độ hiểu biết, khả năng sử dụng pháp luật, ý thức chấp hành

pháp luật và khả năng tự bảo vệ quyền lợi của NLĐ, qua đó góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

5. Chuyển đổi số

Xác định chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ là yếu tố đột phá. Đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong xây dựng các sản phẩm truyền thông đa phương tiện trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến. Tập trung thực hiện tư vấn pháp luật trực tuyến trên các nền tảng số của công đoàn các cấp, doanh nghiệp nhất là mạng xã hội, các ứng dụng được ĐV, NLĐ có thói quen thường xuyên sử dụng, từng bước xây dựng hệ sinh thái tư vấn và TTPBGDPL số của các cấp Công đoàn Tổng công ty. Tăng cường khả năng nhận diện, kiểm chứng thông tin, phòng ngừa thông tin sai lệch, xuyên tạc trên không gian mạng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy vai trò, trách nhiệm nòng cốt, trực tiếp của các cấp Công đoàn Tổng công ty nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ, vững chắc và đồng bộ về chất lượng, hiệu quả công tác TTPBGDPL cho ĐV, NLĐ; nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng sử dụng, áp dụng pháp luật để tự bảo vệ, làm nền tảng xây dựng, củng cố về tư tưởng, bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, niềm tin của NLĐ đối với Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn; góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, văn hóa tuân thủ pháp luật, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh, tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026-2031

- 100% chủ trương, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp đến ĐV, NLĐ được tuyên truyền, phổ biến bằng hình thức phù hợp.

- 100% chính sách hỗ trợ của Công đoàn cho ĐV, NLĐ được truyền thông tới ĐV, NLĐ khi được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Phấn đấu hằng năm ít nhất 90% ĐV, NLĐ tại các công đoàn cơ sở trực thuộc được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lao động và công đoàn.

- Hằng năm, mỗi công đoàn cơ sở tổ chức hoặc phối hợp tổ chức ít nhất 02 hoạt động TTPBGDPL cho ĐV, NLĐ.

- Công đoàn Tổng công ty tổ chức ít nhất 01 hoạt động TTPBGDPL sáng tạo, hiệu quả; phối hợp tổ chức ít nhất 01 hoạt động cho ĐV, NLĐ khu vực có đông công nhân lao động.

- Phấn đấu ít nhất 50% hoạt động TTPBGDPL của các cấp Công đoàn Tổng công ty được thực hiện trên mạng xã hội, nền tảng số.

- Hằng năm có 100% cán bộ công đoàn chuyên trách làm công tác chỉ đạo, trực tiếp tham mưu công tác TTPBGDPL ở các cấp Công đoàn Tổng công ty, 100% chủ tịch công đoàn cơ sở được bồi dưỡng nâng cao năng lực TTPBGDPL.

- Phấn đấu chi cho công tác TTPBGDPL chiếm ít nhất 40% tổng chi cho công tác tuyên truyền của các cấp Công đoàn Tổng công ty.

- Phấn đấu ít nhất 60% ĐV, NLĐ tham gia đánh giá đạt mức độ cơ bản về kiến thức, khả năng áp dụng pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền lợi ích của mình.

3. Định hướng đến năm 2045

Công tác TTPBGDPL cho ĐV, NLĐ được thực hiện thường xuyên, hiệu quả, chuyên nghiệp, chủ yếu trên các nền tảng số, tiếp cận hầu hết ĐV, NLĐ; trở thành nhân tố quan trọng trong việc hình thành kỹ năng sử dụng, áp dụng, chấp hành pháp luật chủ động của NLĐ, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, văn hóa tuân thủ pháp luật trong công nhân lao động, xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến ĐV, NLĐ

- Các cấp Công đoàn Tổng công ty tăng cường công tác thông tin, định hướng, làm rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ trong giai đoạn mới, coi đây là nhiệm vụ vừa cơ bản, vừa lâu dài và cấp bách, trực tiếp góp phần bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, nâng cao kiến thức pháp luật, tinh thần kỷ luật, tác phong công nghiệp cho công nhân, xây dựng văn hóa công nhân theo tinh thần chủ trương của Đảng.

- Chủ động tham mưu đề xuất với các cấp ủy đảng, chỉ đạo chuyên môn đồng cấp, người sử dụng lao động tạo điều kiện thuận lợi, bố trí nguồn lực, thời gian cần thiết để tổ chức, phối hợp với công đoàn cơ sở tổ chức các hoạt động TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ.

- Các cấp Công đoàn Tổng công ty đưa công tác TTPBGDPL là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật; triển khai các hoạt động TTPBGDPL trước, làm nền tảng, cơ sở thực hiện công tác giáo dục, chính trị tư tưởng cho ĐV, NLĐ; phối hợp, lồng ghép phù hợp hoạt động TTPBGDPL với việc thực hiện giáo dục chính trị, tư tưởng.

2. Tham gia hoàn thiện cơ chế, chính sách và tăng cường phối hợp thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến ĐV, NLĐ

- Các cấp Công đoàn Tổng công ty rà soát, đánh giá, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác TTPBGDPL và các chính sách liên quan đến ĐV, NLĐ; kịp thời kiến nghị với VIMC, cấp có thẩm quyền và Tổng Liên đoàn xem xét, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, đặc biệt là các cơ chế chính sách liên quan tới tính đặc thù của ngành hàng hải.

- Chủ động thực hiện và tham gia truyền thông chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật nhằm thu hút sự tham gia góp ý của ĐV, NLĐ, đặc biệt là các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản, nâng cao chất lượng văn bản, công khai, minh bạch, tạo đồng thuận khi thực thi.

- Tham mưu cấp ủy, phối hợp với người sử dụng lao động đồng cấp xây dựng cơ chế, điều kiện để ĐV, NLĐ được tham gia học tập chính trị, pháp luật; nghiên cứu đưa nội dung này vào quy chế phối hợp, nội quy lao động, nội dung đối

thoại và ký kết thỏa ước lao động tập thể phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, doanh nghiệp.

- Phối hợp với người sử dụng lao động rà soát nhằm nâng cao hiệu quả các chương trình truyền thông tại doanh nghiệp, nhất là trong xây dựng nội dung, cung cấp thông tin chính thống và mời các chuyên gia, báo cáo viên để tham gia TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ; xây dựng các chuyên mục giải đáp pháp luật cho ĐV, NLĐ; viết tin, bài phản ánh về các hoạt động TTPBGDPL của các cấp Công đoàn Tổng công ty, các gương, mô hình tiêu biểu, hiệu quả trong công tác TTPBGDPL để nhân rộng.

3. Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao tính thiết thực, thuyết phục, hiệu quả, đa dạng, phù hợp trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; lấy đoàn viên, người lao động làm trung tâm

- Cập nhật các tài liệu, sản phẩm TTPBGDPL với nhiều hình thức, đa dạng, phong phú, ngắn gọn, hiện đại, hấp dẫn, phù hợp với từng nhóm đối tượng, quy mô doanh nghiệp, vùng miền và nhu cầu thực tế, thói quen tiếp cận thông tin, điều kiện, thời gian của NLĐ theo phương châm: 1 trúng (Trúng nội dung NLĐ quan tâm), 2 đúng (Đúng đối tượng, đúng quy định), 3 dễ (Dễ tiếp cận, dễ hiểu, dễ áp dụng). Thường xuyên rà soát, cập nhật nội dung khi pháp luật thay đổi, bảo đảm thông tin chính xác, thống nhất, kịp thời.

- Nội dung TTPBGDPL phải được dựa trên kết quả tổng hợp, lấy ý kiến, mong muốn, nhu cầu của ĐV, NLĐ, quan tâm đối tượng lao động là thuyền viên đi biển dài ngày, lao động làm việc tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ; tập trung vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLĐ, nhất là về việc làm, tiền lương, thời giờ làm việc, hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, an toàn vệ sinh lao động, bữa ăn ca, suất ăn định lượng của thuyền viên, đối thoại tại nơi làm việc, quan hệ lao động và hoạt động Công đoàn, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, hội nhập quốc tế và các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của từng doanh nghiệp, của VIMC, các nội dung phát sinh từ thực tiễn làm việc, đời sống hằng ngày của ĐV, NLĐ.

- Phương thức TTPBGDPL phải hướng tới nâng cao năng lực pháp lý, ý thức pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, khả năng sử dụng pháp luật thông qua các ví dụ, tình huống, trường hợp điển hình, hướng dẫn áp dụng, chia sẻ kinh nghiệm giữa ĐV, NLĐ với nhau… giúp họ hiểu đúng, chủ động, có năng lực tự bảo vệ mình trong các tình huống cụ thể và tự giác chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật trở thành thói quen. Gắn kết TTPBGDPL với hoạt động chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi của ĐV, NLĐ, lồng ghép trong các chương trình như "Tết Sum vầy", "Tháng Công nhân", các chương trình phúc lợi đoàn viên, hoạt động tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLĐ với các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Thực hiện đánh giá sự thay đổi về kiến thức, nhận thức, khả năng sử dụng pháp luật, sự hài lòng của ĐV, NLĐ sau khi được TTPBGDPL; đánh giá hiệu quả của các hoạt động TTPBGDPL được tổ chức.

- Kết hợp TTPBGDPL với tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng,

truyền thống cách mạng, truyền thống của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam, bồi dưỡng lòng yêu nước, trách nhiệm công dân, khát vọng cống hiến, tinh thần lao động sáng tạo, ý thức nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc gắn với lợi ích của mỗi ĐV, NLĐ với sự phát triển bền vững của đơn vị, doanh nghiệp, VIMC và đất nước.

- Tăng cường xây dựng, thực hiện các sản phẩm truyền thông số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (video clip, tiểu phẩm ngắn, infographics, podcast, tọa đàm trực tuyến, cuộc thi tìm hiểu trực tuyến, chuyên mục trên cổng thông tin điện tử,...); khai thác hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội và tăng cường phối hợp với các đơn vị truyền thông, đơn vị nghệ thuật, nghệ sỹ, người nổi tiếng có ảnh hưởng trong xã hội, các luật sư, luật gia, chuyên gia, cá nhân có chuyên môn, uy tín… tham gia sản xuất, thực hiện các sản phẩm, hoạt động TTPBGDPL. Từng bước xây dựng hệ thống dữ liệu về TTPBGDPL trên môi trường số phục vụ cán bộ công đoàn các cấp TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ.

- Tích cực tham gia Chương trình giải đáp pháp luật trực tuyến "Đoàn viên hỏi - Công đoàn trả lời" ít nhất 02 tháng/lần, phát trực tiếp trên các nền tảng số của Công đoàn với thời lượng, khung thời gian, nội dung phù hợp, kịp thời cập nhật, giải đáp, hướng dẫn, cập nhật các chính sách, quy định pháp luật mới, các tình huống phát sinh từ thực tiễn làm việc, sinh hoạt hằng ngày của ĐV, NLĐ.

- Duy trì, nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả; định kỳ tổng hợp, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình tiêu biểu để các cấp công đoàn nghiên cứu, nhân rộng trong các đơn vị trực thuộc Công đoàn Tổng công ty.

4. Xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của tổ chức Công đoàn

- Khi xây dựng kế hoạch thành lập đội ngũ công nhân nòng cốt thực hiện công tác tuyên truyền và nắm tình hình tại cơ sở, ưu tiên lựa chọn ĐV, NLĐ có năng lực, hiểu biết pháp luật, có khả năng truyền đạt, chia sẻ, vận động ĐV, NLĐ tham gia; hoặc có thể mời đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật công đoàn có bản lĩnh chính trị vững vàng, am hiểu thực tiễn quan hệ lao động, có kỹ năng truyền thông và khả năng ứng dụng công nghệ số, ưu tiên người có trình độ cử nhân luật trở lên, có kinh nghiệm làm trong lĩnh vực pháp luật, quan hệ lao động, nhất là lực lượng tại các trung tâm, văn phòng tư vấn pháp luật, Trung tâm tư vấn và hỗ trợ NLĐ, cán bộ công đoàn cơ sở, công nhân nòng cốt, đội ngũ chuyên gia, giảng viên pháp luật tại các trường đại học luật, khoa luật, cơ sở đào tạo luật.

- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tham gia xây dựng, thi hành pháp luật, tuyên truyền, truyền thông số, phát hiện, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn các quy định, tình huống pháp luật cho cán bộ công đoàn các cấp làm công tác tuyên truyền nói chung, TTPBGDPL nói riêng, quan tâm đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở, đội ngũ công nhân lao động nòng cốt tại cơ sở.

- Xây dựng, duy trì, sử dụng mạng lưới cán bộ công đoàn làm công tác pháp luật nhằm tập hợp, phát huy trí tuệ, kinh nghiệm trong công tác tham gia xây dựng, thi hành pháp luật, TTPBGDPL đến CNVCLĐ. Định kỳ tổ chức trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ các mô hình hay và cách làm hiệu quả trong mạng lưới.

5. Bố trí đủ nguồn lực để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho ĐV, NLĐ; xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án

- Bố trí đủ nguồn tài chính công đoàn cho công tác TTPBGDPL; nâng dần tỷ lệ chi cho công tác TTPBGDPL trong tổng chi cho công tác tuyên truyền của các cấp Công đoàn Tổng công ty theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường vận động sự hỗ trợ, bố trí kinh phí của chuyên môn đồng cấp đối với các hoạt động TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ; gắn với việc triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho NLĐ và người sử dụng lao động, Kế hoạch xây dựng và phát triển quan hệ lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp; lồng ghép với các chương trình, dự án, đề án có liên quan đến ĐV, NLĐ nhằm thực hiện hiệu quả hoạt động TTPBGDPL.

- Vận động xã hội hóa, sự hỗ trợ của các doanh nghiệp đối với các hoạt động TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ do các cấp Công đoàn Tổng công ty tổ chức. Vận động, khai thác, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng quy định các nguồn lực từ đối tác (nếu có) hỗ trợ các cấp công đoàn thực hiện TTPBGDPL.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát; ứng dụng công nghệ số trong theo dõi, đánh giá hiệu quả triển khai TTPBGDPL của các cấp Công đoàn Tổng công ty.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn tài chính công đoàn theo phân cấp tài chính và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại kế hoạch, Công đoàn Tổng công ty hướng dẫn các công đoàn cơ sở lập dự toán kinh phí thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Tổng công ty

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện; phối hợp với VIMC để lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ vào kế hoạch tổng thể từng giai đoạn, hằng năm của VIMC để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trực thuộc triển khai các hoạt động cụ thể, phù hợp. Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cần thiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả, đồng thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng công tác TTPBGDPL.

2. Công đoàn cơ sở

- Xây dựng cụ thể nội dung TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ; xác định là nội dung trọng tâm công tác hằng năm của công đoàn cơ sở, phù hợp với nguồn lực tài chính, nhân sự và tình hình thực tế của từng doanh nghiệp.

- Chủ động đề xuất, phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức, hỗ trợ điều kiện vật chất, kinh phí, thời gian tổ chức TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ.

- Đưa nội dung công đoàn tổ chức và người sử dụng lao động phối hợp; đề nghị doanh nghiệp hỗ trợ kinh phí, điều kiện tổ chức TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ

vào quy chế phối hợp, nội dung đối thoại, thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp, đơn vị.

- Báo cáo kịp thời với Công đoàn Tổng công ty mô hình, cách làm hiệu quả, đồng thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng công tác TTPBGDPL đến ĐV, NLĐ.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến công nhân, viên chức, lao động trong tình hình mới". Công đoàn Tổng công ty đề nghị các công đoàn cơ sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Ban QHLĐ-TLĐLĐVN (để b/cáo);
- Đảng ủy, HĐQT Tcty (để b/cáo);
- Tổng giám đốc Tcty (để ph/hợp);
- Thường trực BTV CĐ Tcty (để ch/đạo);
- Các DN có CĐCS trực thuộc CĐ Tcty (để ph/hợp);
- Các CĐCS trực thuộc (để th/hiện);
- Các Ban CĐ Tcty (để th/hiện);
- Lưu: VTLT, Ban QHLĐ, T.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM

Mai Lê Lợi